

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIẾN HÙNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIẾN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 06 năm 2025

THỐNG KÊ SỐ LIỆU QUAN TRẮC TRUNG BÌNH NGÀY TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIẾN HÙNG THÁNG 05/2025 (TỪ NGÀY 01/05/2025 ĐẾN NGÀY 31/05/2025)

Ngày	Giá trị trung bình pH	Giá trị trung bình TSS (mg/l)	Giá trị trung bình NH4 (mg/l)	Giá trị trung bình Nhiệt độ (°C)	Giá trị trung bình COD (mg/l)	Lưu lượng _Vào (m3/ngày)	Lưu lượng _Ra (m3/ngày)
01/05/2025	6.55	13.26	2.14	30.55	27.71	1,589	1,474
02/05/2025	6.61	14.14	2.62	30.34	16.71	1,128	1,143
03/05/2025	6.68	8.67	2.44	29.99	20.55	1,371	1,335
04/05/2025	6.70	8.64	2.56	30.62	28.33	1,234	1,040
05/05/2025	6.69	14.61	2.62	30.86	28.17	1,514	1,591
06/05/2025	6.67	6.84	2.64	30.98	24.38	1,726	1,626
07/05/2025	6.72	5.25	2.96	31.62	21.79	1,632	1,575
08/05/2025	6.82	3.94	3.13	31.42	26.79	1,763	1,604
09/05/2025	6.89	4.35	3.16	31.60	22.29	1,494	1,337
10/05/2025	6.91	5.35	2.97	30.21	19.15	1,626	1,527
11/05/2025	6.76	5.01	2.72	29.77	22.69	1,621	1,539
12/05/2025	6.64	5.67	3.23	31.44	24.22	914	1,554
13/05/2025	6.72	8.63	3.26	31.42	24.46	1,648	1,557
14/05/2025	6.69	7.62	3.07	31.70	27.16	1,677	1,575
15/05/2025	6.65	4.62	3.23	32.01	29.45	1,643	1,554
16/05/2025	6.68	4.94	3.49	32.09	24.91	1,661	1,566
17/05/2025	6.60	4.81	3.42	31.92	22.53	1,644	1,534
18/05/2025	6.73	4.22	3.33	31.79	23.22	1,671	1,589
19/05/2025	6.81	4.17	3.25	31.66	21.58	1,710	1,614
20/05/2025	6.67	4.37	3.19	31.76	25.3	1,647	1,564
21/05/2025	6.58	4.63	3.14	31.41	28.72	1,674	1,592
22/05/2025	6.68	4.99	3.18	31.50	24.6	1,689	1,602
23/05/2025	6.60	5.92	3.17	31.44	22.67	1,651	1,592
24/05/2025	6.47	5.73	3.25	31.28	27.22	1,672	1,587
25/05/2025	6.43	5.25	3.27	31.17	31.14	1,673	1,572
26/05/2025	6.49	6.37	3.34	31.07	29.86	1,636	1,564
27/05/2025	6.64	9.93	3.37	31.16	31.91	1,659	1,559
28/05/2025	6.57	6.91	3.50	31.27	31.01	1,671	1,609



29/05/2025	6.64	6.1	3.15	30.95	31.71	1,629	1,568
30/05/2025	6.62	10.05	2.96	30.97	28.24	1,695	1,630
31/05/2025	6.54	3.64	3.10	30.58	29.55	1,658	1,565
Giá trị trung bình Tháng	6.66	6.73	3.06	31.18	25.74	1,587.7	1,527.0
QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, Kq=0,9; Kf=1,0	6 - 9	45 (mg/L)	4.5 (mg/L)	40 (°C)	67.5 (mg/L)	GPMT số: 114/GPMT-BTNMT ngày 20/04/2023, công suất cấp phép là 3.000 (m3/ngày đêm)	

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIỀN HÙNG



LÊ VIỆT HÙNG

